

Market Today: Khối ngoại tiếp tục mua ròng

08/11/2021

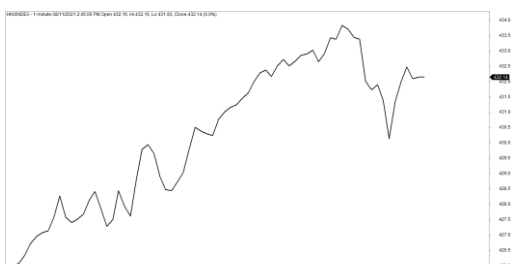
Diễn biến thị trường trong phiên			
Rating	VNI	HNI	UPCOM
Điểm	1,467.57	432.10	109.03
% ngày	0.76%	1.04%	0.77%
% tuần	1.99%	3.99%	2.91%
% tháng	6.91%	16.18%	10.92%
% năm	56.41%	210.17%	71.51%
GTGD (Tỷ VND)			
Trong ngày	31,264	4,264	3,623
TB 1 tuần	31,307	4,301	3,077
TB 1 tháng	25,132	3,256	2,552
Khối ngoại (Tỷ VND)			
Mua	2,097.61	26.57	90.78
Bán	1,588.34	16.92	63.31
Giá trị ròng	509.26	9.65	27.47
Độ rộng TT			
Mã Tăng	258	164	245
Mã Giảm	113	80	131
Không Đổi	45	107	527
Chỉ số chính			
P/E	17.13	22.91	24.96
Vốn hóa TT (ngàn tỷ)	5,687	463	1,471
LS Cổ tức	1.26%	2.48%	3.01%

Nguồn: Bloomberg – YSVN

VNINDEX



HNIINDEX



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

Thị trường ghi nhận phiên tăng thứ 3 liên tiếp ở tất cả chỉ số chính. Cụ thể, chỉ số VNI-Index đóng cửa tăng 0.76% dừng tại 1,467.57 điểm. Chỉ số HNX-Index tăng 1.04% trong khi chỉ số Upcom-Index cộng thêm 0.77%. Giá trị giao dịch khớp lệnh duy trì ở mức cao khi đạt 35,436 tỷ đồng trên cả 3 sàn. Chỉ số VN30-Index tiếp tục phân hoá mạnh khi có 13 mã tăng và 15 mã giảm trong đó SSI (+3.7%), GVR (+1.5%), PLX (+1.5%), MSN (+2.8%), VNM (+1.8%)...là những mã tăng giá tích cực nhất. Ở chiều ngược lại, PDR (-1.9%), VPB (-1.1%), VRE (-1.1%) là 3 mã trong VN30-Index giảm trên 1%.

Đáng chú ý, nhóm Chứng khoán và Hoá chất tiếp tục diễn biến tăng mạnh và bệ đỡ tâm lý cho thị trường. Đồng thời, dòng tiền đầu cơ vẫn hoạt động tích cực với FLC (+5.2%), HAG (+7%), HNG (+7), ROS (+6.8%) tăng hết biên độ.

Khối ngoại mua ròng với giá trị hơn 546 tỷ đồng trong đó HPG (169 tỷ), VHM (129 tỷ), GEX (85 tỷ) dẫn đầu ở chiều mua ròng. Ở chiều ngược lại, SSI (234 tỷ), CMX (36 tỷ), HSG (32 tỷ) dẫn đầu ở chiều bán ròng.

QUAN ĐIỂM THỊ TRƯỜNG NGẮN HẠN

Chúng tôi cho rằng thị trường có thể sẽ duy trì đà tăng và chỉ số VN-Index có thể sẽ kiểm định lại ngưỡng kháng cự tâm lý 1,500 điểm trong những phiên tới. Tuy nhiên, diễn biến giao dịch ở nhóm VN30 có sự lưỡng lự và phân hóa giữa các nhóm cổ phiếu cho thấy nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn có thể xuất hiện nhịp điều chỉnh ở đầu phiên giao dịch kế tiếp. Đồng thời, nếu chỉ số VN30 điều chỉnh mạnh thì rủi ro ngắn hạn trên nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn có thể gia tăng dần và các nhà đầu tư ngắn hạn nên chờ đợi thêm nhịp điều chỉnh mạnh để tích lũy thêm nhóm cổ phiếu này.

Xu hướng ngắn hạn của thị trường chung vẫn duy trì ở mức TĂNG. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn có thể tiếp tục duy trì nắm giữ tỷ trọng cổ phiếu cao trong danh mục và quan sát diễn biến nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn.

Tham khảo tín hiệu mua/bán cổ phiếu tại: <https://ysradar.yuanta.com.vn/>



We Create Fortune

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT CỔ PHIẾU NÓNG





We Create Fortune

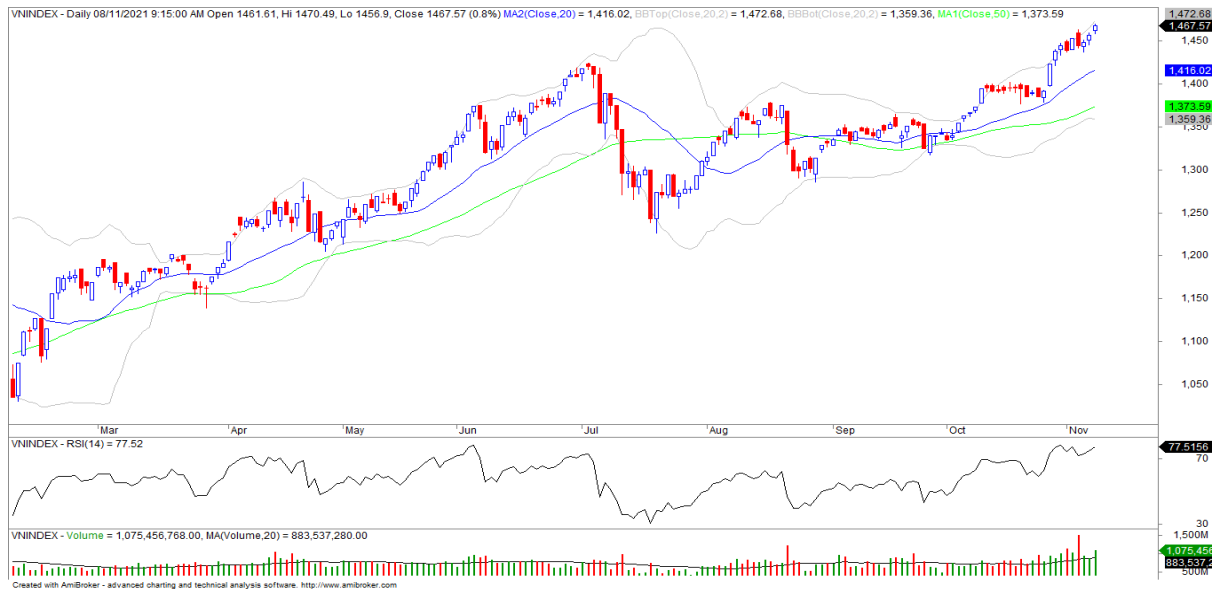
PHÂN TÍCH KỸ THUẬT CỔ PHIẾU NÓNG



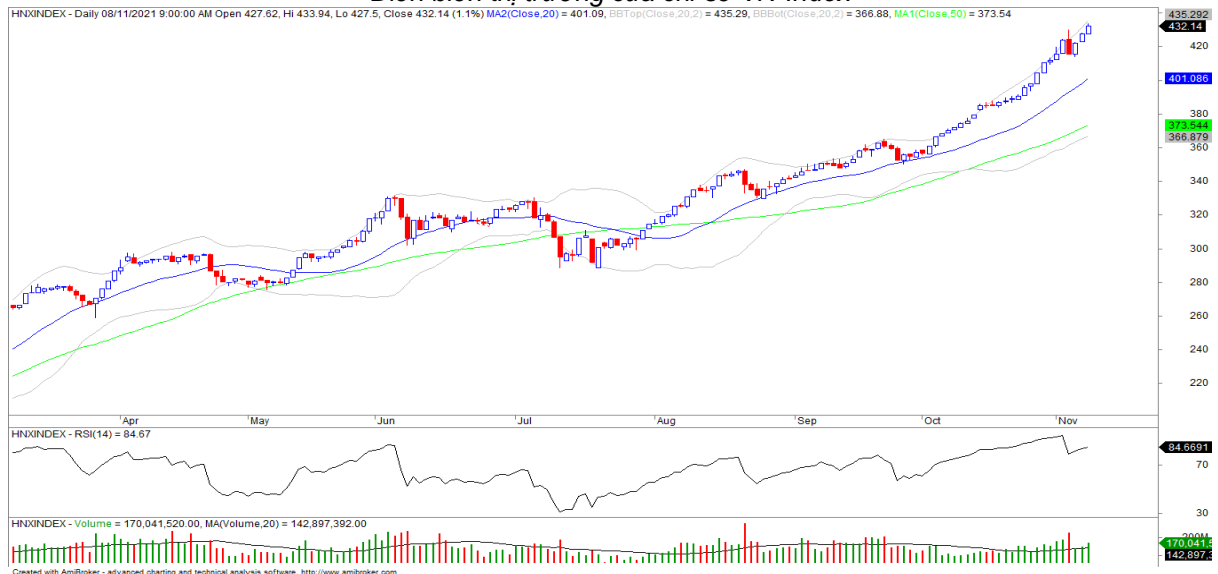


We Create **Fortune**

BIỂU ĐỒ PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Diễn biến thị trường của chỉ số VN-Index



Diễn biến thị trường của chỉ số HNX-Index

Chỉ số	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Mức kháng cự 1	Mức kháng cự 2	Mức hỗ trợ 1	Mức hỗ trợ 2
Chỉ số VN-Index	TĂNG	TĂNG	1450	1470	1210	970
Chỉ số HNX-Index	TĂNG	TĂNG	314	333	300	180
Chỉ số VN30	TĂNG	TĂNG	1550	1570	1445	960
Chỉ số VNMidcaps	TĂNG	TĂNG	1,730	1800	1650	963
Chỉ số VNSmallcaps	TĂNG	TĂNG	1430	1450	1400	804



We Create Fortune

Sàn GDCK TPHCM (HSX)

	Điểm	Chg%
VNI	1467.57	0.76%
VN30	1535.66	0.25%
VN Mid	1946.92	1.77%
VN Small	1973.66	1.13%

Sàn GDCK Hà Nội (HSX)

	Điểm	Chg%
HNI	432.1	1.04%
HN30	709.53	2.24%
VNX AllSh	1501.47	0.65%

Sàn GDCK UPCoM (UPCoM)

	Điểm	Chg%
UPCoM	109.03	0.77%

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	2097.61	
Bán	1588.34	
GT ròng	509.26	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	26.57	
Bán	16.92	
GT ròng	9.65	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	90.78	
Bán	63.31	
GT ròng	27.47	

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
PTL	560	7.00%
ABS	1700	7.00%
VGC	3000	6.99%
GEX	2250	6.99%
HNG	550	6.98%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
SDA	4000	9.95%
VNF	2000	9.62%
CEO	1200	9.60%
PSI	1600	9.58%
IVS	1400	9.46%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
T SJ	2342	13.01%
TBD	7400	9.62%
SKH	2278	7.32%
NED	861	6.78%
HTG	2058	5.83%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
HTN	-3300	-4.94%
ACC	-950	-3.81%
TGG	-900	-3.46%
DRH	-700	-3.08%
SAM	-650	-2.86%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
NRC	-2000	-6.12%
KSF	-4300	-5.96%
L18	-3300	-5.36%
GKM	-1300	-3.80%
BII	-500	-3.23%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
DSC	-821	-3.78%
KLB	-699	-2.88%
MVC	-446	-2.61%
MVC	-446	-2.61%
TID	-1562	-1.99%

*GTVH > 500 tỷ đồng, GTDG >1.5 tỷ đồng

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
VCB	364,212	
VIC	361,115	
VHM	358,800	
HPG	254,062	
GAS	235,416	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
THD	82,495	
IDC	28,350	
KSF	20,340	
VCS	19,808	
BAB	17,247	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
ACV	190,083	
MCH	86,964	
BSR	75,612	
VEA	56,186	
GE2	41,177	

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
FLC	44,349,400	22,134,962
ROS	33,915,300	13,765,724
SSI	32,620,700	13,716,614
GEX	29,862,576	9,919,733
SHB	24,158,700	22,573,224

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
KLF	13,769,457	6,749,500
CEO	13,383,489	6,633,211
SHS	10,968,934	5,883,303
ART	8,844,733	3,907,241
TVC	8,813,200	4,499,732

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
PGB	27,330,356	328,874
SBS	17,996,827	4,249,348
HHV	8,749,611	6,478,127
VGT	8,078,287	7,025,266
BVB	7,673,047	3,479,892

Nguồn: Bloomberg & YSVN

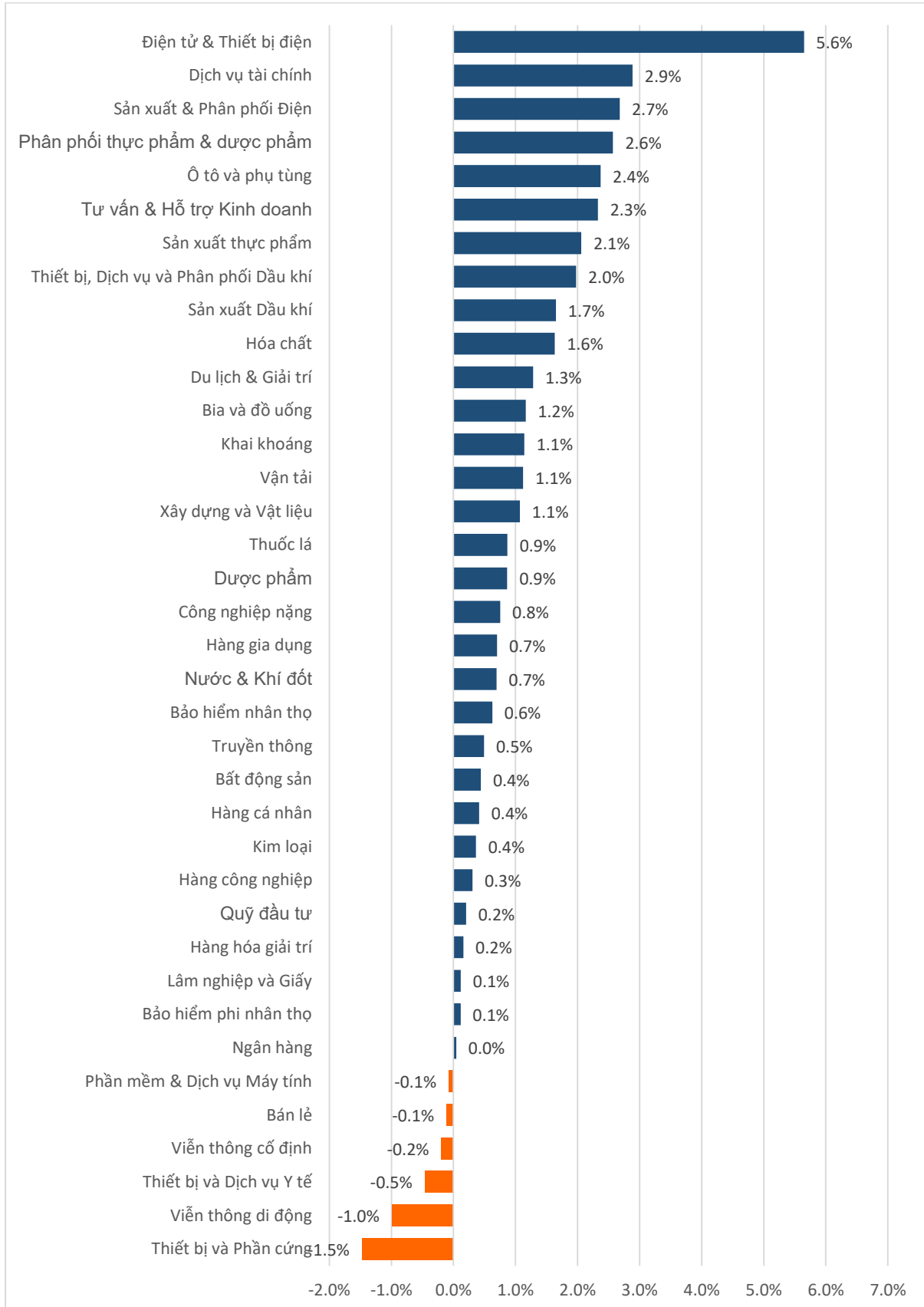
Nguồn: Bloomberg & YSVN

Nguồn: Bloomberg & YSVN

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH CÁC NHÓM NGÀNH



We Create **Fortune**



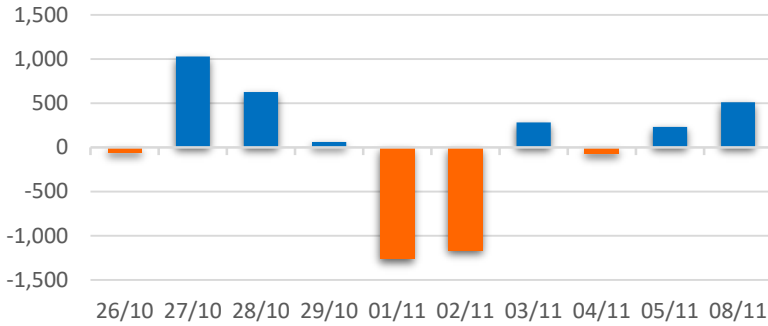
Nguồn: FiinPro – YSVN



We Create **Fortune**

THỐNG KÊ GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

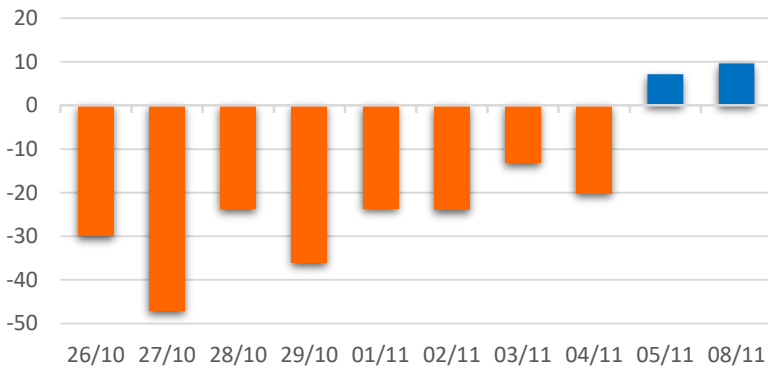
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HSX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
HPG	168,803	SSI	233,902
VHM	128,703	CMX	36,113
GEX	85,398	HSG	31,960
STB	83,249	NLG	29,798
VNM	82,923	PDR	23,931

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HSX

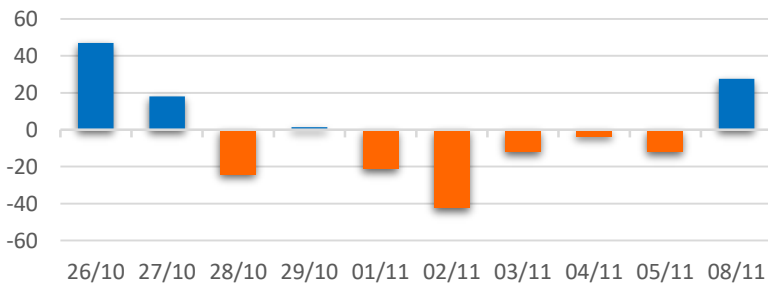
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HNX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
THD	6,630	IVS	3,729
APS	4,622	BCC	1,421
PVS	1,835	TNG	1,301
PSI	1,274	CEO	908
VCS	1,182	VIG	554

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HNX

Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại
UPCOM



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
IDP	37,459	QNS	9,442
ACV	6,671	VEA	7,894
MCH	3,078	HTG	1,665
CLX	1,515	RGC	1,218
BTD	461	ABI	1,110

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn UPCoM

Nguồn: FiinPro – YSVN



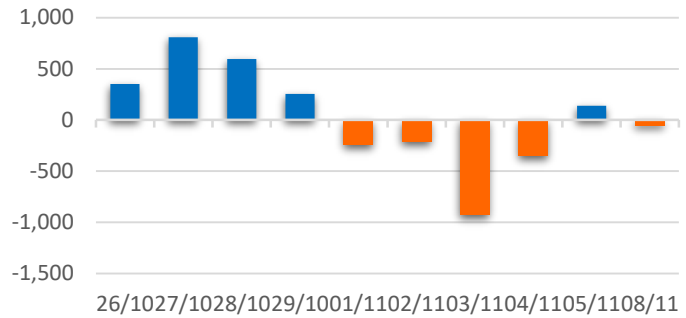
We Create **Fortune**

THỐNG KÊ GIAO DỊCH TỰ DOANH

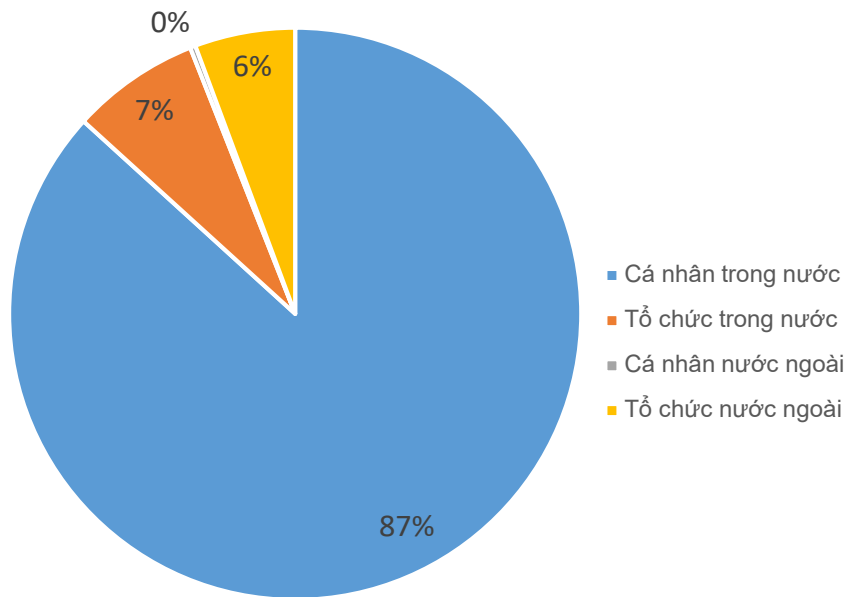
Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
TCB	49,146	PAN	350,718
FLC	42,981	STB	42,110
SSI	37,744	MSN	17,273
VNM	37,610	NT2	9,899
HPG	34,958	DXS	7,869

Top 5 các mã đạt GDTD lớn nhất

Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng (tỷ đồng)



CƠ CẤU THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM

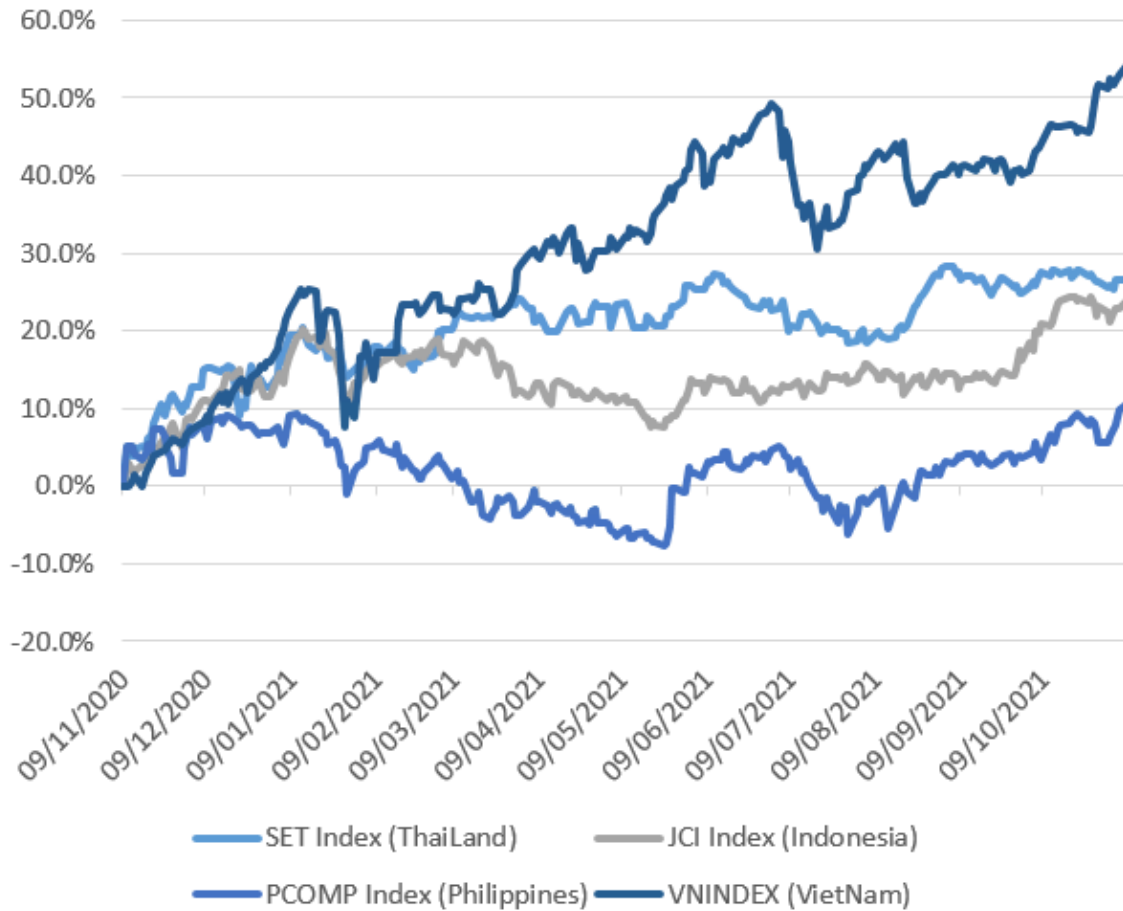


Nguồn: FiinPro – YSVN



We Create Fortune

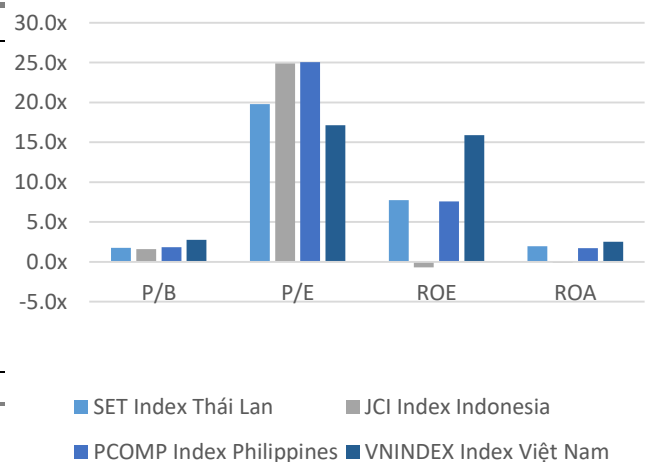
Diễn biến các thị trường trong khu vực



Dữ liệu thị trường các quốc gia trong khu vực

		Thái Lan	Indonesia	Philippines	Việt Nam
P/B		1.8x	1.6x	1.8x	2.7x
P/E		19.8x	24.89	25.0x	17.2x
ROE	%	7.74	(0.70)	7.59	15.89
ROA	%	1.96	(0.14)	1.70	2.53
Vốn hóa	Tỷ USD	572.98	563.92	195.12	250.03
GTGD	Tỷ USD	1.79	0.59	0.14	1.09
LS cổ tức	%	2.71	1.84	1.53	1.18

Nguồn: Bloomberg & YSVN



■ SET Index Thái Lan ■ JCI Index Indonesia
■ PCOMP Index Philippines ■ VNINDEX Index Việt Nam



We Create **Fortune**

CÔNG TY CHỨNG KHOÁN YUANTA VIỆT NAM

Phòng phân tích khối khách hàng cá nhân

Nguyễn Thế Minh

Giám đốc Nghiên cứu Phân tích

+84 28 3622 6868 ext 3826
minh.nguyen@yuanta.com.vn

Lý Thị Hiền

Trưởng phòng NC-PT

+84 28 3622 6868 ext 3908
hien.ly@yuanta.com.vn

Quách Đức Khánh

Phó Phòng NC-PT

+84 28 3622 6868 ext 3833
khanh.quach@yuanta.com.vn

Khổng Hữu Hiệp

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3912
hiep.khong@yuanta.com.vn

Nguyễn Trịnh Ngọc Hồng

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3832
hong.nguyen@yuanta.com.vn

Phạm Tấn Phát

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3880
phat.pham@yuanta.com.vn

Phòng Môi giới khách hàng cá nhân

Phạm Đắc Thành

Giám đốc Khu vực Miền Bắc

+84 28 3622 6868 ext 3416
thanh.pham@yuanta.com.vn

Võ Thị Thu Thủy

Giám đốc chi nhánh Bình Dương

+84 28 3622 6868 ext 3505
thuy.vo@yuanta.com.vn

Lương Kỳ Ty

Giám đốc chi nhánh Chợ Lớn

+84 28 3622 6868 ext 3653
ty.luong@yuanta.com.vn

Bùi Quốc Phong

Giám đốc chi nhánh Đồng Nai

+84 28 3622 6868 ext 3701
phong.bui@yuanta.com.vn

Võ Đình Tuấn

Giám đốc chi nhánh Đà Nẵng

+84 28 3622 6868 ext 3301
tuan.vo@yuanta.com.vn

Nguyễn Việt Quang

Giám đốc chi nhánh Hà Nội

+84 28 3622 6868 ext 3404
quang.nguyen@yuanta.com.vn

Đinh Thị Thu Cúc

Giám đốc chi nhánh Vũng Tàu

+84 28 3622 6868 ext 3203
cuc.dinh@yuanta.com.vn



We Create **Fortune**

Appendix A: Important Disclosures

Analyst Certification

Each research analyst primarily responsible for the content of this research report, in whole or in part, certifies that with respect to each security or issuer that the analyst covered in this report: (1) all of the views expressed accurately reflect his or her personal views about those securities or issuers; and (2) no part of his or her compensation was, is, or will be, directly or indirectly, related to the specific recommendations or views expressed by that research analyst in the research report.

Ratings Definitions

BUY: We have a positive outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors add to their position.

HOLD-Outperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively more attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

HOLD-Underperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively less attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

SELL: We have a negative outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors reduce their position.

Under Review: We actively follow the company, although our estimates, rating and target price are under review.

Restricted: The rating and target price have been suspended temporarily to comply with applicable regulations and/or Yuanta policies.

Note: Yuanta research coverage with a Target Price is based on an investment period of 12 months. Greater China Discovery Series coverage does not have a formal 12 months Target Price and the recommendation is based on an investment period specified by the analyst in the report.

Global Disclaimer

© 2018 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or in any form or manner, without the express written